

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15TB/MPC24

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 08 năm 2024

V/v *đính chính Nghị quyết HĐQT số  
06NQ.HĐQT/MPC24 ngày 25/07/2024*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú
- Mã chứng khoán: MPC
- Địa chỉ: Khu công nghiệp phường 8, Phường 8, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: (028) 3930 9631      **Fax:** (028) 3930 9624
- Email: minhphu@minhphu.com

2. Nội dung thông tin công bố:

CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú công bố thông tin *đính chính Nghị quyết số 06NQ.HĐQT/MPC24 ngày 25/07/2024*, cụ thể tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 của CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú và Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 được *đính kèm Nghị quyết*.

**Nội dung trước *đính chính*:**

- ❖ Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 (trang 4, mục 3.1)

STT/No.	Tiêu chí lựa chọn/ <i>Selection criteria</i>	Nguyên tắc xác định Số lượng CP phân phối (cổ phiếu/người)/ <i>Principles for determining the number of ESOP shares (share/person)</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2	- Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i> - Thư ký Tổng Giám đốc/ <i>Secretary General Director</i> - Chuyên viên 4/ <i>Specialist level 2</i>	5000 cổ phần/người <i>5000 shares/person</i>	Nhóm 2/ <i>Group 2</i>

**❖ Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024**

2. Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 (ESOP 2024) theo nhóm 2,3,4,5

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN
18	Lê Thị Minh Ngọc	Thư ký TGD	Thư ký TGD

**Nội dung sau đính chính:**

**❖ Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 (trang 4, mục 3.1)**

STT/No.	Tiêu chí lựa chọn/ <i>Selection criteria</i>	Nguyên tắc xác định Số lượng CP phân phối (cổ phiếu/người)/ <i>Principles for determining the number of ESOP shares (share/person)</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2	- Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i> - Thư ký Tổng Giám đốc/ <i>Secretary General Director</i> - Chuyên viên 4/ <i>Specialist level 4</i>	5000 cổ phần/người <i>5000 shares/person</i>	Nhóm 2/ <i>Group 2</i>

**❖ Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024**

2. Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 (ESOP 2024) theo nhóm 2,3,4,5

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN
18	Lê Thị Minh Ngọc	Trợ lý Phó TGD	Trợ lý Phó TGD

**Lý do:** Lỗi đánh máy trong quá trình soạn thảo văn bản.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/08/2024 tại đường dẫn <https://minhphu.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- SGDCKHN;
- UBCKNN
- VT

**NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT**

(chữ, họ, tên, ngày, tháng, năm) *đóng dấu*



**NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG**

**\* Tài liệu đính kèm**

*Nghị quyết số 06NQ.HĐQT/MPC24 ngày 25/07/2024;*

*Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 của CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;*

*Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024.*

Số: 06NQ.HĐQT/MPC24

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01NQ.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01BB.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024;
- Tờ trình số 07 v/v thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 06BBKP/MPC24 ngày 25/07/2024.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 22/06/2024 như sau:

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
- Mệnh giá cổ phiếu :** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay:** 3.998.873.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 399.887.300 cổ phiếu  
Trong đó:
  - Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 399.887.300 cổ phiếu
  - Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 1.051.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá:** 10.510.000.000 đồng
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** tương đương 0,26%.
- Giá phát hành:** 10.000 đồng/cổ phiếu



9. **Đối tượng phát hành:** Cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) đang làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú theo tiêu chuẩn quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (Quy chế ESOP 2024) và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt (đính kèm)
10. **Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng người lao động:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chuẩn và danh sách nhân viên tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phát hành cho từng nhân viên, tính toán tỷ lệ phát hành chi tiết căn cứ trên số lượng cổ phiếu phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
11. **Hạn chế chuyển nhượng:** Số cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
12. **Xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng:** Cán bộ nhân viên được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động nếu nghỉ việc trước khi hết thời hạn chuyển nhượng nêu trên sẽ được xử lý theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động do Hội đồng quản trị ban hành đính kèm Nghị quyết này.
13. **Thời gian thực hiện:** dự kiến thực hiện Quý III, IV/2024, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
14. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ nhu cầu kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.
15. **Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết:** ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định phân bổ số cổ phiếu chưa chào bán hết cho Người lao động khác trong danh sách được HĐQT phê duyệt đính kèm với cùng mức giá phát hành.
16. **Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức:** Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
17. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Điều lệ (Mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

**Điều 2.** Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 của CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (Quy chế chi tiết đính kèm)

**Điều 3.** Thông qua Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 (Danh sách chi tiết đính kèm)

**Điều 4.** Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú như sau:

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty: 50% (căn cứ Công văn số 7259/UBCK-PTTT ngày 08/11/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú);
- Công ty không phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt phát hành này và hoàn toàn đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty đã báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**Điều 5.** Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

- Tiến hành các thủ tục nộp Hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Giải trình các vấn đề liên quan (khi có yêu cầu);
- Chuẩn bị và trình Hội đồng quản trị phê duyệt các hồ sơ liên quan đến việc Đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Tiến hành các thủ tục Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Phối hợp với đơn vị Tư vấn – CTCP Chứng khoán FPT để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật.

**Điều 6.** Các Thành viên Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra việc thực hiện; Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng ban và cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

*Nơi nhận:*

- Như điều 5,6;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
  
CHU THỊ BÌNH



**QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU  
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ  
(Viết tắt là ESOP 2024)**

**REGULATION ON THE ISSUANCE SHARES UNDER THE EMPLOYEE STOCK  
OWNERSHIP PLAN IN 2024 OF MINH PHU SEAFOOD CORP (ESOP 2024)**

(Ban hành kèm nghị quyết HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú số  
06NQ.HĐQT/MPC24 ngày 25/07/2024)

*(Issued together with the resolution of the Board of Directors of Minh Phu Seafood Joint  
Stock Company No. 06NQ.HĐQT/MPC24 dated July 25<sup>th</sup>, 2024.)*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;  
*Pursuant to Enterprise Law No 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2021; effective dated Jan 01, 2021.*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 26/ 11/2019 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;  
*Pursuant to Law on Securities No 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on Nov 26, 2021; effective dated Jan 01, 2021.*
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;  
*Pursuant to the Government's Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 on elaboration of some Articles of the Law on Securities.*
- Thông tư 118/2020/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;  
*Pursuant to the Circular No 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 on providing guidance on offering and issuance of securities, tender offer, share repurchase, registration and delisting of public companies.*
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú;  
*Pursuant to the Company's Charter*
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01NQ.ĐHCĐTN24 ngày 22/06/2024  
*Pursuant to the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2024 No 01NQ.ĐHCĐTN24 dated June 22<sup>nd</sup>, 2024.*

**I – MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH/ *PURPOSE OF RELEASE***

**1. Các khái niệm và từ viết tắt/ *Definition and Acronyms***

- Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú  
*The Company: Minh Phu Seafood Corporation*
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông  
*AGM: The Annual Genral Meeting of Shareholders*
- HĐQT: Hội đồng quản trị  
*BOD: the Board of Directors*
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên/ *the employees*
- Ngày hoàn tất đợt chào bán: Ngày kết thúc đợt chào bán

**2. Mục đích/ *Purpose***

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của người lao động/ *To enhance the roles, responsibilities and interests of the employees;*
- Gắn liền lợi ích của người lao động với lợi ích của cổ đông Công ty cũng như tăng động lực và năng suất làm việc cho người lao động/ *To align the interests of the employees with the interests of the company's shareholders as well as to increase employee motivation and productivity.*
- Thu hút nhân tài và giữ chân nhân sự quản lý có năng lực/ *To help attract and retain high-quality management.*

**II – CHƯƠNG TRÌNH ESOP/ *ESOP PLAN***

**1. Đối tượng áp dụng / *Eligible subscriber***

Người lao động được xét chọn tham gia chương trình ESOP là cán bộ công nhân viên đang làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú/ *Employees selected to participate in the ESOP program are employees of Minh Phu Seafood Joint Stock Company.*

**2. Tiêu chí lựa chọn/ *Selection criteria***

- Người lao động có chức danh từ Phó ban (hoặc tương đương) trở lên và được bổ nhiệm đủ 12 tháng tính đến ngày 01/01/2024/ *Employees have been appointed specialist level 2 (or equivalent) or more for a period of full 12 months or more before January 1, 2024.*

**Ghi chú: Các chức danh theo cấp bậc tương đương/ *Note: Titles by equivalent rank***

- + Các chức danh tương đương Phó Giám đốc: Thư ký Tổng giám đốc, Chuyên viên 4/ *Titles equivalent to Deputy Director: Secretary General Director, Specialist level 4*
- + Các chức danh tương đương Trưởng ban: Quản đốc, Trợ lý Phó Tổng giám đốc, Chuyên viên 3/ *Titles equivalent to Head of Department: Supervisor, Assistant Deputy General Director, Specialist level 3.*



- + Các chức danh tương đương Phó ban: Phó quản đốc, Trợ lý Giám đốc, Chuyên viên 2/  
*Titles equivalent to Deputy Department: Vice supervisor, Assistant Director, Specialist level 2*

- Riêng cán bộ chủ chốt từ Phó Tổng giám đốc trở lên thì không hạn định thời gian công tác, bổ nhiệm/ *Particularly for key officials from the Deputy General Director up to, there is no time limit for the work and appointment.*

**3. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu ESOP được mua với giá ưu đãi/ *Principles for determining the number of ESOP shares to be purchased at a preferential price***

Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tại Công ty, nội dung cụ thể như sau/ *Principles for determining the number of shares distributed to each subject at the Company, specific contents are as follows:*

**3.1. Chức vụ trong Công ty/ *Position in the Company:***

STT No.	Tiêu chí lựa chọn/ <i>Selection criteria</i>	Nguyên tắc xác định Số lượng CP phân phối (cổ phiếu/người)/ <i>Principles for determining the number of ESOP shares (share/person)</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i></li> <li>- Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i></li> <li>- Giám đốc/ <i>Director</i></li> <li>- Thư ký HĐQT/ <i>BoD Secretary</i></li> <li>- Trợ lý TGD/ <i>Assistant General Director</i></li> </ul>	<p>Số lượng cổ phiếu tối đa được mua là số lượng cổ phiếu có tổng giá trị theo mệnh giá bằng 50% tổng lương tháng thứ 13 của các năm 2021, 2022 và 2023 của người được xét duyệt. Tổng giá trị theo mệnh giá phải được làm tròn đến đơn vị tính là triệu đồng theo nguyên tắc/ <i>The maximum number of shares to be purchased is the number of shares with a total par value equal to 50% of the 13th month's salary in 2021, 2022 and 2023 of the approved person. The total par value must be rounded to the unit of calculation in million dong according to the principle:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu số lẻ sau hàng triệu có giá trị <math>\geq 500.000</math> đồng, thì hàng triệu sẽ được cộng thêm 1 triệu (làm tròn lên). Ví dụ: Người lao động A có 50% của tổng lương tháng 13 của năm 2021, 2022 và 2023 là 19.500.000 đồng =&gt; làm tròn thành 20.000.000 đồng; tương đương tổng giá trị theo mệnh giá của cổ phiếu là 20.000.000 đồng, vậy người lao động A sẽ được phân phối mua tối đa 2000 cổ phiếu / <i>If the odd number after millions is worth <math>\geq</math> VND 500,000, then millions will be added 1 unit (rounded up). Example: Employee a 50% of the total salary in the 13th month of 2021, 2022 and 2023 is VND 19,500,000 =&gt; rounded to VND 20,000,000, so employee A</i></li> </ul>	Nhóm 1/ <i>Group 1</i>

		<p><i>will be distributed to buy a maximum of 2,000 shares.</i></p> <p>+ Nếu số lẻ sau hàng triệu có giá trị &lt; 500.000 đồng, thì hàng triệu sẽ được giữ nguyên (làm tròn xuống). Ví dụ: Người lao động B có 50% của tổng lương tháng 13 của năm 2021, 2022 và 2023 là 25.300.000 đồng =&gt; làm tròn thành 25.000.000 đồng; tương đương tổng giá trị theo mệnh giá của cổ phiếu là 25.000.000 đồng, vậy người lao động B sẽ được phân phối mua tối đa 2500 cổ phiếu / <i>If the odd number after millions is worth &lt; VND 500,000, then the millions will remain the same (rounded down). Example: Employee B has 50% of the total salary in the 13th month of 2021, 2022 and 2023 is VND 25,300,000 =&gt; rounded to VND 25,000,000; equivalent to the total par value of shares is VND 25,000,000, so employee B will be distributed to buy a maximum of 2,500 shares.</i></p>	
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó Giám đốc/ <i>Deputy Director</i></li> <li>- Thư ký Tổng Giám đốc/ <i>Secretary General Director</i></li> <li>- Chuyên viên 4/ <i>Specialist level 4</i></li> </ul>	<p>5000 cổ phần/người <i>5000 shares/person</i></p>	<p>Nhóm 2/ <i>Group 2</i></p>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng ban/ <i>Head of Department</i></li> <li>- Quản đốc/ <i>Supervisor</i></li> <li>- Trợ lý Phó Tổng Giám đốc/ <i>Assistant Deputy General Director</i></li> <li>- Chuyên viên 3/ <i>Specialist level 3</i></li> </ul>	<p>2000 cổ phần/người <i>2000 shares/person</i></p>	<p>Nhóm 3/ <i>Group 3</i></p>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó ban/ <i>Deputy Department</i></li> <li>- Phó quản đốc/ <i>Vice Supervisor</i></li> <li>- Trợ lý Giám đốc/ <i>Assistant Director</i></li> </ul>	<p>1000 cổ phần/người <i>1000 shares/person</i></p>	<p>Nhóm 4/ <i>Group 4</i></p>
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên 2/ <i>Specialist level 2</i></li> </ul>	<p>300 cổ phần/người <i>300 shares/person</i></p>	<p>Nhóm 5/ <i>Group 5</i></p>



**3.2. Hiệu quả công việc/ Job performance:**

Người lao động thuộc nhóm 2,3,4,5 được phân phối thêm Số lượng CP theo nguyên tắc: Mỗi 1% vượt kế hoạch KPI năm 2023 thì người lao động được phân phối thêm 100 cổ phiếu/người/ *Employees in groups 2, 3, 4, 5 are distributed additional number of shares according to the principle: For every 1% exceeding the 2023 KPI plan, employees will be distributed an additional 100 shares/person.*

**4. Loại cổ phiếu phát hành/ Type of stock**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú  
*Name of Stock: Shares of Minh Phu Seafood Joint Stock Company*
- Mã chứng khoán: MPC  
*Stock code: MPC*
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông  
*Type of stock: Common stock*
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu  
*Par value of shares: VND 10,000 / share*
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành ESOP: 1.051.000 cổ phiếu  
*Number of shares expected to be offered under ESOP: 1,051,000 shares*
- Giá chào bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu  
*Offering price: VND 10,000 / share*
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 10.510.000.000 đồng  
*Total value of shares expected to be offered at par value: 10,510,000,000 dong*
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán cho nhân viên theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành/ *Transferring restrictions: Shares offered to employees under ESOP are restricted from transferring for 05 years from the terminated date of the offering*
- Thời gian thực hiện: thực hiện trong quý III, quý IV năm 2024, sau khi được UBCKNN thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành/ *Issue time: implemented in the third and fourth quarters of 2024, after being notified by the SSC of the receipt of full issuance report documents.*

**5. Quy định thu hồi/ Regulations revoked**

- Tại thời điểm phát hành, nếu CBCNV được phân phối cổ phiếu nghỉ việc thì sẽ không được mua cổ phiếu như đã phê duyệt/ *At the issue time, if employees who are distributed shares, unexpectedly quit their jobs, they will not be able to buy shares as approved.*
- Ngoại trừ một số trường hợp đặc biệt do Hội đồng quản trị phê duyệt, cổ phiếu ESOP trong thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ bị thu hồi nếu cá nhân tham gia chương trình ESOP nghỉ việc, hoặc bị kỷ luật cảnh cáo trở lên. / *Except for some special cases approved by the*



*Board of Directors, ESOP shares during the limited transfer period will be revoked if the individual participating in the ESOP program leaves his job, or is disciplined.*

- Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác, việc thu hồi được thực hiện theo 1 trong 2 hình thức sau đây/ *Unless otherwise decided by the Board of Directors, The withdrawal can be done in one of the following two ways:*
  - + Công ty có quyền mua lại cổ phiếu ESOP để làm cổ phiếu quỹ và thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Công ty mua lại theo đúng quy định pháp luật; và/hoặc/*The Company has the right to repurchase ESOP shares as treasury shares and carry out procedures for reducing charter capital corresponding to the total value calculated according to the par value of the shares repurchased by the Company in accordance with the provisions of law; and/or.*
  - + Công đoàn Công ty có thể mua lại cổ phiếu ESOP theo quyết định của Hội đồng quản trị Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật/ *The Company's Trade Union, if desired, can buy back ESOP shares in accordance with the provisions of law.*
- Mức giá mua lại bằng với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần/ *The redemption price is equal to the offering price: 10,000 VND/share.*

#### **6. Điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế/ *Adjusting, amending and supplementing the selling regulations***

HĐQT là đơn vị được ĐHĐCĐ ủy quyền thực hiện phát hành cổ phiếu ESOP cho CBCNV, theo đó HĐQT có quyền điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu cho CBCNV cho phù hợp với thực tiễn và phù hợp với hướng dẫn của các đơn vị quản lý đề phương án bán đạt kết quả cao nhất/ *The General Meeting of Shareholders authorized the Board of Directors to offer shares to employees, whereby the Board of Directors has the right to adjust, amend and supplement the regulations on selling shares to employees to suit the practice and guidelines of the management units.*

- Quy chế này là một phần của Nghị quyết HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú số 06NQ.HĐQT/MPC24 ngày 25/07/2024. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có trách nhiệm thi hành các nội dung trong Quy chế này/ *This Regulation is a part of Regulation of the BOD, 06NQ.HĐQT/MPC24 dated July 25<sup>th</sup>, 2024. This Regulation shall be effective from the date of signing. The BOD, the Board of Management and related Departments of the Company are responsible for conducting this Resolution.*



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

DANH SÁCH CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN  
ĐƯỢC MUA CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2024  
(ESOP 2024)

## 1. Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 (ESOP 2024) theo nhóm 1

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN	NHÓM	NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI		TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU)
					Tổng lương tháng 13 của các năm 2021, 2022, 2023 (VNĐ) sau khi làm tròn (**)	50%* Tổng lương tháng 13 của các năm 2021, 2022, 2023 (VNĐ)	
1	Lê Văn Quang	Tổng giám đốc	Tổng Giám đốc	1	3.744.000.000	1.872.000.000	187.200
2	Chu Thị Bình	Phó Tổng giám đốc	Phó Tổng giám đốc	1	2.824.000.000	1.412.000.000	141.200
3	Lê Ngọc Anh	Phó Tổng giám đốc	Phó Tổng giám đốc	1	1.252.000.000	626.000.000	62.600
4	Lê Thị Diệu Minh	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	1	1.046.000.000	523.000.000	52.300
5	Nguyễn Văn Di	Giám đốc	Tài chính - Kế toán	1	894.000.000	447.000.000	44.700
6	Huỳnh Trung	Giám đốc	Kỹ thuật 1	1	856.000.000	428.000.000	42.800
7	Lê Thị Thúy	Giám đốc	Nguyên liệu	1	398.000.000	199.000.000	19.900
8	Nguyễn Hoàng Liêm	Trợ lý TGD	Trợ lý TGD	1	388.000.000	194.000.000	19.400
9	Nguyễn Hồng Phong	Giám đốc	Kho vận 1	1	348.000.000	174.000.000	17.400
10	Nguyễn Thế Thái	Giám đốc	Kinh doanh 1	1	336.000.000	168.000.000	16.800
11	Nguyễn Thị Huyền Trân	Giám đốc	Chứng từ xuất khẩu	1	334.000.000	167.000.000	16.700
12	Lê Văn Hưng	Giám đốc	Kinh doanh 2	1	334.000.000	167.000.000	16.700
13	Lâm Thái Xuyên	Giám đốc	Quản lý chứng nhận 1	1	310.000.000	155.000.000	15.500
14	Trần Văn Triệu	Giám đốc	Quản lý sản xuất 1	1	300.000.000	150.000.000	15.000
15	Nguyễn Thanh Tú	Giám đốc	Vận hành	1	284.000.000	142.000.000	14.200
16	Hồ Thị Mỹ Phương	Giám đốc	Công nghệ 1	1	270.000.000	135.000.000	13.500
17	Lê Thị Minh Phú	Trợ lý TGD	Trợ lý TGD	1	270.000.000	135.000.000	13.500
18	Nguyễn Văn Trường	Giám đốc	Công nghệ 2	1	258.000.000	129.000.000	12.900
19	Nguyễn Trung Pha	Giám đốc	Quản lý sản xuất 2	1	246.000.000	123.000.000	12.300
20	Lê Bá Chờ	Giám đốc	Quản lý sản xuất 3	1	234.000.000	117.000.000	11.700

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN	NHÓM	Tổng lương tháng 13 của các năm 2021, 2022, 2023 (VNĐ) sau khi làm tròn (**)	50%*Tổng lương tháng 13 của các năm 2021, 2022, 2023 (VNĐ)	LƯƠNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU)
21	Lê Văn Tuấn	Giám đốc	Kho vận 2	1	228.000.000	114.000.000	11.400
22	Phạm Ngọc Hồng Thu	Giám đốc	Thống kê	1	208.000.000	104.000.000	10.400
23	Đỗ Quốc Việt	Giám đốc	Vật tư	1	198.000.000	99.000.000	9.900
24	Huỳnh Hoàng Hải	Giám đốc	Quản lý chất lượng	1	192.000.000	96.000.000	9.600
25	Nguyễn Huy Hoàng	Giám đốc	Chiến lược	1	180.000.000	90.000.000	9.000
26	Chu Hồng Hà	Giám đốc	Quản lý sản xuất 4	1	180.000.000	90.000.000	9.000
27	Huỳnh Vĩnh Thuận	Giám đốc	IT	1	178.000.000	89.000.000	8.900
28	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Thư ký HĐQT	Thư ký HĐQT	1	172.000.000	86.000.000	8.600
29	Nguyễn Văn Nhật	Giám đốc	Kỹ thuật 1	1	164.000.000	82.000.000	8.200
30	Chu Hồng Quang	Giám đốc	Kho bao bì	1	146.000.000	73.000.000	7.300
31	Võ Chí Kiên	Giám đốc	Chứng từ nhập khẩu	1	146.000.000	73.000.000	7.300
32	Trần Quốc Lộc	Giám đốc	Quản lý chứng nhận 2	1	142.000.000	71.000.000	7.100
<b>TỔNG (1)</b>							<b>853.000</b>

**Ghi chú: (\*\*)** Tổng lương đã được làm tròn theo nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu ESOP được mua với giá ưu đãi theo Quy chế ESOP 2024



2. Danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2024 (ESOP 2024) theo nhóm 2,3,4,5

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN	NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI			TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU) (a)+(c)	
				Số CP phân bổ theo Chức vụ		Số CP phân bổ theo Hiệu quả công việc		
				Nhóm	Số CP phân bổ (a)	Tỷ lệ vượt kế hoạch KPI năm 2023 (%) (b)		Số lượng CP được phân phối thêm (c)=(b)*100
1	Nguyễn Hồng Phúc	Phó giám đốc	Vật tư	2	5.000	15	1.500	6.500
2	Nguyễn Văn Tịnh	Chuyên viên 4	Tài chính - Kế toán	2	5.000	11	1.100	6.100
3	Trần Đăng Khoa	Chuyên viên 4	Kinh doanh	2	5.000	10	1.000	6.000
4	Nghiêm Đình Tú	Chuyên viên 4	Kinh doanh	2	5.000	10	1.000	6.000
5	Ngô Thanh Hà	Chuyên viên 4	Quản lý sản xuất	2	5.000	10	1.000	6.000
6	Huyền Mỹ Nga	Chuyên viên 4	Kinh doanh	2	5.000	9	900	5.900
7	Trương Thái Lộc	Phó giám đốc	Kỹ thuật	2	5.000	7	700	5.700
8	Phạm Hoàng Sáng	Phó giám đốc	Vận hành	2	5.000	7	700	5.700
9	Nguyễn Thị Tuyết Sinh	Chuyên viên 4	Kinh doanh	2	5.000	6	600	5.600
10	Lê Thị Minh Quý	Thư ký TGD	Thư ký TGD	2	5.000	4	400	5.400
11	Dương Bảo Toàn	Phó giám đốc	Tài chính - Kế toán	2	5.000	4	400	5.400
12	Dương Vũ Phong	Phó giám đốc	Quản lý chứng nhận	2	5.000	1	100	5.100
13	Nguyễn Thị Hương	Chuyên viên 4	Kinh doanh	2	5.000	-	-	5.000
14	Trần Trường Giang	Quản đốc	Kho vận	3	2.000	29	2.900	4.900
15	Huyền Thanh Liêm	Quản đốc	Kỹ thuật	3	2.000	28	2.800	4.800
16	Tạ Minh Phúc	Chuyên viên 3	Chiến lược	3	2.000	27	2.700	4.700
17	Phan Thanh Trí	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	26	2.600	4.600
18	Lê Thị Minh Ngọc	Trợ lý Phó TGD	Trợ lý Phó TGD	3	2.000	25	2.500	4.500
19	Nguyễn Trường An	Trưởng ban	Quản lý chứng nhận	3	2.000	23	2.300	4.300
20	Ngô Quốc Thúc	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	22	2.200	4.200
21	Nguyễn Thanh Trường	Quản đốc	Kỹ thuật	3	2.000	22	2.200	4.200
22	Nguyễn Thị Đào	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	22	2.200	4.200
23	Tổng Duy Dưỡng	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	22	2.200	4.200
24	Lê Xuân Chung	Quản đốc	Vận hành	3	2.000	22	2.200	4.200



STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN	NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI				TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU) (a)+(c)
				Số CP phân bổ theo Chức vụ		Số CP phân bổ theo Hiệu quả công việc		
				Nhóm	Số CP phân bổ (a)	Tỷ lệ vượt kế hoạch KPI năm 2023 (%) (b)	Số lượng CP được phân phối thêm (c)=(b)*100	
25	Liêu Kim Thúy	Chuyên viên 3	Kinh doanh	3	2.000	22	2.200	4.200
26	Nguyễn Thanh Mai	Trưởng ban	Kho bao bì	3	2.000	21	2.100	4.100
27	Tiêu Ngọc Vàng	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	21	2.100	4.100
28	Nguyễn Phước Linh	Quản đốc	Kho bao bì	3	2.000	20	2.000	4.000
29	Trần Văn Len	Chuyên viên 3	Kinh doanh	3	2.000	20	2.000	4.000
30	Huỳnh Văn Tú	Quản đốc	Quản lý sản xuất	3	2.000	19	1.900	3.900
31	Từ Thanh Nhân	Chuyên viên 3	Quản lý chất lượng	3	2.000	18	1.800	3.800
32	Bùi Thị Kim Dung	Trưởng ban	Vật tư	3	2.000	17	1.700	3.700
33	Mã Quốc Thịnh	Trợ lý Phó TGĐ	Trợ lý Phó TGĐ	3	2.000	16	1.600	3.600
34	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Chuyên viên 3	Kinh doanh	3	2.000	15	1.500	3.500
35	Nguyễn Huỳnh Hoàng Long	Trưởng ban	IT	3	2.000	9	900	2.900
36	Phạm Thị Minh Huyền	Chuyên viên 3	Nguyên liệu	3	2.000	7	700	2.700
37	Tạ Hồ Bắc	Trưởng ban	Vận hành	3	2.000	5	500	2.500
38	Trần Thị Mỹ Thơ	Trưởng ban	Nguyên liệu	3	2.000	5	500	2.500
39	Nguyễn Văn Bảo	Trưởng ban	Quản lý chất lượng	3	2.000	3	300	2.300
40	Trương Cẩm Thái	Chuyên viên 3	IT	3	2.000	3	300	2.300
41	Tạ Thành Duy	Trưởng ban	Kiểm soát nội bộ	3	2.000	2	200	2.200
42	Trần Quốc Khải	Trợ lý Giám đốc	Trợ lý Giám đốc	4	1.000	5	500	1.500
43	Bùi Khánh Linh	Trợ lý Giám đốc	Trợ lý Giám đốc	4	1.000	4	400	1.400
44	Hà Văn Ngọc	Phó quản đốc	Kỹ thuật	4	1.000	4	400	1.400
45	Trần Hoàng Anh	Phó ban	Kinh doanh	4	1.000	4	400	1.400
46	Lê Văn Mít	Phó ban	Kinh doanh	4	1.000	4	400	1.400
47	Đoàn Hoàng Thiện	Phó quản đốc	Kho vận	4	1.000	3	300	1.300
48	Đặng Đình Văn	Phó ban	Ban dự án	4	1.000	3	300	1.300
49	Lê Ngọc Hà	Phó ban	Xuất nhập khẩu	4	1.000	2	200	1.200



STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG BAN	NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI			TỔNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI (CỔ PHIẾU) (a)+(c)	
				Số CP phân bổ theo Chức vụ		Số CP phân bổ theo Hiệu quả công việc		
				Nhóm	Số CP phân bổ (a)	Tỷ lệ vượt kế hoạch KPI năm 2023 (%) (b)		Số lượng CP được phân phối thêm (c)=(b)*100
50	Trần Thanh Minh	Phó ban	Ban dự án	4	1.000	1	100	1.100
51	Mã Mỹ Lal	Phó ban	An ninh	4	1.000	1	100	1.100
52	Nguyễn Minh Dương	Phó ban	Kho vận	4	1.000	1	100	1.100
53	Lê Thanh Lâm	Phó ban	Công nghệ	4	1.000	1	100	1.100
54	Hà Thanh Hùng	Phó ban	Công nghệ	4	1.000	1	100	1.100
55	Lê Vĩnh Thành	Chuyên viên 2	Công nghệ	5	300	5	500	800
56	Phạm Văn Hiếu	Chuyên viên 2	Quản lý sản xuất	5	300	4	400	700
57	Phan Văn Tâm	Chuyên viên 2	Hành chính	5	300	-	-	300
58	Trần Minh Phụng	Chuyên viên 2	Quản lý sản xuất	5	300	-	-	300
<b>TỔNG (2)</b>								<b>198.000</b>

**TỔNG CỘNG = (1) + (2)**

**1.051.000**